TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-PHÚ TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 19/2026/QĐST- DS	*Phú Th, ngày 16 tháng 03 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự**:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (Viết tắt VPB);

Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường Đống Đ, Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBanhk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân miền Bắc – Khối Thu hồi và Xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tại Tòa án: Ông Bùi Mạnh T, số CCCD 017095001324, chuyên viên xử lý nợ pháp lý.

- Bị đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1962. Căn cước 017162006924.

Địa chỉ: Thôn Bến Đ, xã An Ngh tỉnh Phú Th.

2. **Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về số tiền nợ, nghĩa vụ trả nợ và phương thức trả nợ:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và bà Trần Thị D thống nhất: Tính đến ngày 06/03/2026 bà Trần Thị D còn nợ ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V

số tiền gốc và lãi là 286.260.602 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 151.300.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 81.828.776 đồng; Lãi quá hạn là 53.131.826 đồng).

Về phương thức trả nợ: Bà Trần Thị D trả nợ ngay khi án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V toàn bộ số tiền gốc và lãi là 286.260.602 đồng (Trong đó nợ gốc là 151.300.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 81.828.776 đồng; Nợ lãi quá hạn là 53.131.826 đồng). Ngoài ra bà Trần Thị D phải tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 07/03/2026 theo hợp đồng tín dụng (LD2401501601) hai bên đã ký kết cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Về án phí:

- Bà Trần Thị D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà Trần Thị D là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí lệ phí Tòa án.

- Trả lại cho Ngân hàng VPB số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 6.384.000 đồng theo biên lai số 0002859 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

2.3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

2.4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận *:*
- TAND tỉnh Phú Th.
- VKSND tỉnh Phú Th.
- VKSND KV 1.
- THADS tỉnh Phú Th.
- UBND xã nơi ĐKKH.
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Thái Hùng Dũng